

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 429/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST-QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân D, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1982, tại: Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn L, xã C1, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Hẻm 21 đường X, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Mã Thị A, sinh năm 1976; có 03 con: lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án số 123/2020/HS-ST ngày 08/6/2020, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2020, đã chấp hành xong án phí.

- Bản án số 23/2021/HS-ST ngày 06/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/02/2022, đã chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Ông Lê Kim Tr, sinh năm 1988; trú tại: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH SX-TM K, địa chỉ: 177 N, phường P1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng Q – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1989, trú tại: Thôn V, xã D1, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

- Ông Trà Minh S, sinh năm 1994; trú tại: Thôn P2, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2023, Nguyễn Xuân D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79C1-115.xx lưu thông trên đường L theo hướng từ khu vực B về khu vực M, thành phố Nha Trang. Khi đến trước nhà số 155 đường L, phường P3, D phát hiện xe ô tô tải biển kiểm soát 79C-184.yy đang đỗ trước nhà, trên xe có 01 thùng giấy bên trong có 01 lavabo nghệ thuật nhãn hiệu Everest, mã số EV-CD38 của anh Lê Kim Tr đang chuẩn bị giao cho khách nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng xung quanh không có ai trông giữ, D điều khiển xe máy đến gần rồi lén lút lấy trộm thùng giấy bên trong có 01 lavabo trên đặt lên yên xe của mình rồi điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, anh Tr và người dân xung quanh phát hiện truy hô, D bỏ chạy được một đoạn thì thùng giấy bị rơi xuống đất làm vỡ lavabo bên trong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 270/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 Lavabo nhãn hiệu Everest, mã số EV-CD38 trị giá 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSNT ngày 06 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Xuân D khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2023, tại trước nhà số 155 đường L, phường P3, thành phố N, Nguyễn Xuân D đã lén lút trộm cắp của anh Lê Kim Tr 01 (một) lavabo nghệ thuật loại Everest, mã số EV-CD38 trị giá 3.600.000đ.

Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo bản án số 23/2021/HS-ST ngày 06/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại ông Lê Kim Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện ông Tr không yêu cầu bồi thường vì cho rằng tài sản bị trộm cắp là của Công ty TNHH SX-TM K. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với ông Lê Kim Tr.

Công ty TNHH SX-TM K yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiệt hại là 3.600.000đ. Xét thấy, yêu cầu này của Công ty TNHH SX-TM K là có căn cứ, phù hợp với kết quả định giá tài sản. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH SX-TM K 3.600.000đ.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 xe máy SYM Attila biển kiểm soát 79C1-115.xx là tài sản của bị cáo Nguyễn Xuân D sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 thùng giấy rộng 50x50cm, bên trong có 01 chậu lavabo loại Everest, mã số EV-CD38 bị bể vụn, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH SX-TM K 3.600.000đ (*ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Quy định chung:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu SYM Attila biển kiểm soát 79C1-115.xx.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 thùng giấy kích thước 50x50cm, bên trong có 01 chậu lavabo loại Everest, mã số EV-CD38 bị bể vụn.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Xuân D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang